

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
Bản án số 31 /2023/HNGĐ-ST
Ngày 03/4 /2023
"V/v Ly hôn".

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Xuyên
Hội thẩm nhân dân:

[1] Bà Lê Thị Thận;
[2] bà Nguyễn Thị Thu Hương;

Thư ký phiên tòa: bà Mai Thị Chang - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

Trong ngày 03 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm, thụ lý số 11/ TLST – HNGĐ ngày 30 tháng 1 năm 2023, về việc "Ly hôn", Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10 /2023/QĐST – HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Việt H; sinh năm 1992 (Có mặt)
Địa chỉ : Thôn 4, xã Minh H, huyện Bù Đ, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Anh Doãn Văn H; sinh năm 1982 (vắng mặt)
Địa chỉ : Thôn 4 , xã Minh H, huyện Bù Đ, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 22/12/2022 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Việt H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và anh Doãn Văn H tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2016, có đăng ký kết hôn số 12/2016, ngày 14/03/2016 tại UBND xã Minh H, huyện Bù Đ, tỉnh Bình Phước. Vợ chồng chung sống hạnh phúc, những năm gần đây thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do kinh tế gia đình, làm cho mục đích hôn nhân không đạt được nên tôi yêu cầu được giải quyết ly hôn.

Về con chung: Doãn Mộc Quế A, sinh ngày 24/10/ 2016, nguyện vọng chị Nguyễn Thị Việt H nhận nuôi con, yêu cầu anh Doãn Văn H cấp dưỡng nuôi con số tiền 2.000.000đ/1 tháng cho đến khi con thành niên.

Về tài sản: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ : Không có, không yêu cầu.

Bị đơn anh Doãn Văn H vắng mặt tại phiên tòa nhưng qua lời khai trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi đồng ý với lời trình bày của cô Nguyễn Thị Việt H về thời gian chung sống và đăng ký kết hôn là đúng. Về mâu thuẫn vợ chồng là có nhưng tôi không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Doãn Mộc Quế A, sinh ngày 24/10/ 2016, nếu ly hôn thì Tôi đồng ý để cô Nguyễn Thị Việt H nuôi con, anh đồng ý cấp dưỡng nuôi con số tiền 2.000.000đ/1 tháng cho đến khi con thành niên.

Về tài sản: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ : Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ lời trình bày của đương sự. Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

[1]Về thủ tục tố tụng: Việc thụ lý đơn khởi kiện của nguyên đơn là đúng quy định.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: chị Nguyễn Thị Việt H có đăng ký kết hôn với anh Doãn Văn H, nay chị Hà xin ly hôn, vì vậy quan hệ pháp luật là “ Tranh chấp ly hôn”, theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn cư trú tại huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

[3] Xét về quan hệ hôn nhân thấy rằng chị Nguyễn Thị Việt H và anh Doãn Văn H tự nguyện sống chung, có đủ điều kiện đăng ký kết hôn và có đăng ký kết hôn, như vậy quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Việt H và anh Doãn Văn H là hợp pháp.

Xét mâu thuẫn gia đình: Quá trình sống chung, chị Nguyễn Thị Việt H và anh Doãn Văn H đã xảy ra nhiều mâu thuẫn vợ chồng, mâu thuẫn xảy ra trong thời gian dài, các bên đều thừa nhận, không mang lại hạnh phúc gia đình, như vậy mâu thuẫn gia đình đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, chị Nguyễn Thị Việt H được ly hôn với anh Doãn Văn H.

[2]Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của đương sự, giao cháu Doãn Mộc Quế A, sinh ngày 24/10/ 2016 cho chị Nguyễn Thị Việt H chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên.

- Về cấp dưỡng nuôi con, anh Doãn Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Doãn Mộc Quế A số tiền 2.000.000đ/1 tháng cho đến khi con thành niên, cấp dưỡng hàng tháng, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[3]Về tài sản: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[4]Về nợ : Không có.

[5]Về án phí: chị Nguyễn Thị Việt H , anh Doãn Văn H nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí của Tòa án;

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, chị Nguyễn Thị Việt H được ly hôn với anh Doãn Văn H.

[2]Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của đương sự, giao cháu Doãn Mộc Quế A, sinh ngày 24/10/ 2016 cho chị Nguyễn Thị Việt H chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom hoặc cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật. Quyền của anh chị đối với con chung được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Về cấp dưỡng: anh Doãn Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Doãn Mộc Quế A, sinh ngày 24/10/ 2016, số tiền 2.000.000đ/1 tháng cho đến khi con thành niên, cấp dưỡng hàng tháng kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật.

[3]Về tài sản: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[4]Về nợ : Không có, không yêu cầu nên không xem xét.

[5] Về án phí: chị Nguyễn Thị Việt H nộp số tiền án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm là 300.000đ, tuy nhiên khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000857 ngày 30/01/2023 (đã nộp xong).

Anh Doãn Văn H phải nộp 300.000đ án phí phần nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích lục bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND H. Bù Đăng;
- Chi cục THADS H. Bù Đăng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Xuyên